TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐ-TA	*Giồng Trôm, ngày 04 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Lê Kim Trường Sơn.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Minh Thơ.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 07/QĐ-TA ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Phạm Trí T.** Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 27 tháng 8 năm 1994, tại Bến Tre.

CMND số: 321550782. Ngày cấp 26/9/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12.

Nguyên quán: Xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm vườn.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Tại Quyết định số: 244/QĐ-XPHC ngày 24/6/2013 của Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã thi hành xong ngày 28/6/2013).

- Tại Quyết định số: 04/QĐ-XPVPHC ngày 28/01/2018 của Công an xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

Con ông: Phạm Văn D và bà: Bùi Thị Y.

Phạm Trí T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Dũng Em – Cán sự Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 3 năm 2019).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy: Ông Phạm Trí T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn là 03 (ba) tháng kể từ ngày 12/3/2018 do nghiện ma túy theo Quyết định số: 64/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thì ngày 16/12/2018 ông Phạm Trí T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T. Tại Văn bản số: 74/LĐTBXH-PCTN ngày 20/02/2019 của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T.

Tại phiên họp:

Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre cho rằng: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định ông Phạm Trí T đã nghiện ma túy. Bản thân ông T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã bị Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình do nghiện ma túy. Sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thì ông T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ căn cứ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T nên người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T với thời hạn là 18 tháng.

Người bị đề nghị là ông Phạm Trí T thừa nhận đã sử dụng chất ma tuý từ năm 2013 và nghiện ma túy. Ngày 17/12/2018, ông T bị Công an xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre mời làm việc và đến Trạm y tế xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét nghiệm kết quả dương tính với chất Methamphetamine. Ông T thống nhất với đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre nhưng yêu cầu Tòa án xem xét giảm nhẹ thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre phát biểu quan điểm: Trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý

hành chính phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu có trong hồ sơ, thấy rằng đề nghị của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đối với ông Phạm trí T là có cơ sở nên đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T thời hạn là 12 tháng.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở kết quả xét nghiệm, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ cho thấy ông Phạm Trí T có nghiện ma túy là chất Methamphetamin. Ông Phạm Trí T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã bị Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 12/3/2018. Ngày 16/12/2018, ông T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T. Xét về điều kiện, việc lập hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại các Điều 96, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 3, Điều 4 và Điều 9 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và Thông tư số: 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an.

Xét thấy, ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Hiện nay, toàn xã hội đang ra sức đấu tranh, phòng chống ma túy nhằm mục đích xóa bỏ và đẩy lùi loại tệ nạn này. Trong khi đó, ông Phạm Trí T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận T rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ông T vẫn cố ý thực hiện, dẫn đến nghiện. Hành vi này gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tinh thần, nhân cách của ông T mà còn làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống của gia đình. Mặt khác, hành vi này đã làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bản thân ông T đã tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình nhưng vẫn không cai nghiện được và đến ngày 16/12/2018 lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cần thiết phải có sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp cho ông T cai nghiện được để trở thành người khỏe mạnh để sống tốt cho bản thân, gia đình và xã hội.

Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định ông Phạm Trí T là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà còn nghiện ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Trí T là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày ông Phạm Trí T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của ông Phạm Trí T là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre phối hợp với Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cơ sở Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ – TB&XH H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Công an H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- Cơ sở Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc Sở LĐ - TB&XH tỉnh Bến Tre;
- UBND X. Sơn Phú, H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Công an X. Sơn Phú, H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Trường Sơn